Direction A-B

Ta có thể tính đường đi (dùng nhiều phương thức khác nhau) sử dụng đối tượng DirectionsService.

Để sử dụng chỉ đường trong API JavaScript của Google Maps, hãy tạo một đối tượng kiểu DirectionsService và gọi DirectionsService.route () để bắt đầu yêu cầu tới dịch vụ Chỉ đường, chuyển nó tới một đối tượng DirectionsRequest chứa các điều kiện đầu vào và một phương thức gọi lại để thực hiện khi nhận yêu cầu.

Chỉ thị đối tượng DirectionsRequest chứa các trường sau:

{  
  origin: LatLng | String | google.maps.Place,  
  destination: LatLng | String | google.maps.Place,  
  travelMode: TravelMode,  
  transitOptions: TransitOptions,  
  drivingOptions: DrivingOptions,  
  unitSystem: UnitSystem,  
  waypoints[]: DirectionsWaypoint,  
  optimizeWaypoints: Boolean,  
  provideRouteAlternatives: Boolean,  
  avoidFerries: Boolean,  
  avoidHighways: Boolean,  
  avoidTolls: Boolean,  
  region: String  
}

* origin (required) xác định vị trí bắt đầu chỉ đường. Giá trị này có thể được chỉ định như một Chuỗi (ví dụ: "Chicago, IL"), dưới dạng giá trị LatLng hoặc như một đối tượng google.maps.Place.
* destination (required) chỉ định vị trí kết thúc để tính chỉ đường. Các tùy chọn cũng giống như đối với trường origin được mô tả ở trên.
* travelMode (required) xác định phương thức vận tải nào sẽ sử dụng khi tính toán đường đi.
* transitOptions (optional) chỉ định các giá trị chỉ áp dụng cho các yêu cầu nơi travelMode là TRANSIT.
* drivingOptions (optional) chỉ định các giá trị chỉ áp dụng cho các yêu cầu nơi travelMode là DRIVING.
* unitSystem (optional) chỉ định hệ thống đơn vị nào sẽ sử dụng khi hiển thị kết quả.
* waypoints[] (optional) chỉ định một mảng DirectionsWaypoints. Các điểm tham chiếu thay đổi tuyến đường bằng cách định tuyến nó qua (các) vị trí được chỉ định. Một điểm tham chiếu được chỉ định như một đối tượng với những trường được hiển thị dưới đây:
  + location chỉ định vị trí của điểm tham chiếu, sử dụng một LatLng hoặc một đối tượng google.maps.Place hoặc như là một Chuỗi sẽ được mã hóa địa lý.
  + stopover là một boolean chỉ ra rằng waypoint là một điểm dừng trên tuyến đường, có tác dụng chia tách tuyến đường thành hai tuyến.
* optimizeWaypoints (optional) chỉ định rằng tuyến đường sử dụng các điểm đường cung cấp có thể được tối ưu hóa bằng cách sắp xếp lại các điểm tham chiếu theo thứ tự hiệu quả hơn. Nếu đúng, dịch vụ Chỉ đường sẽ trả về các điểm tham chiếu được sắp xếp lại trong trường waypoint\_order.
* provideRouteAlternatives (optional) khi được đặt thành true xác định rằng dịch vụ Chỉ đường có thể cung cấp nhiều hơn một tuyến đường thay thế trong phản hồi.
* avoidFerries (optional) khi thiết lập true cho thấy rằng (các) tuyến đường tính toán phải tránh phà, nếu có thể.
* avoidHighways (optional) khi thiết lập đúng cho thấy rằng (các) tuyến đường tính toán phải tránh các tuyến đường cao tốc nếu có thể.
* avoidTolls (optional) khi thiết lập đúng cho thấy rằng (các) tuyến đường được tính toán phải tránh đường thu phí, nếu có thể.
* region (optional) chỉ định mã vùng, được chỉ định là giá trị hai nhân của ccTLD ("cấp cao nhất").

Ví dụ DirectionsRequest:

{  
  origin: 'Chicago, IL',  
  destination: 'Los Angeles, CA',  
  waypoints: [  
    {  
      location: 'Joplin, MO',  
      stopover: false  
    },{  
      location: 'Oklahoma City, OK',  
      stopover: true  
    }],  
  provideRouteAlternatives: false,  
  travelMode: 'DRIVING',  
  drivingOptions: {  
    departureTime: new Date(/\* now, or future date \*/),  
    trafficModel: 'pessimistic'  
  },  
  unitSystem: google.maps.UnitSystem.IMPERIAL  
}